TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Đức H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh T (nay là phường T1, tỉnh Hưng Yên).

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng P, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh T (nay là phường T1, tỉnh Hưng Yên).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức H và chị Lê Thị Hồng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Trần Đức H và chị Lê Thị Hồng P có hai con chung là Trần Thị Diễm Q, sinh ngày 08/9/2004 và Trần Lê H1, sinh ngày 03/7/2006. Cả hai con chung đều đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con khi ly hôn.

- *Về tài sản*: Anh Trần Đức H và chị Lê Thị Hồng P không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Đức H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh Hiệp số tiền 150.000 đồng còn lại trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001126 ngày 16 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên để thi hành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã X, huyện X1, tỉnh Đ1 (nay là UBND xã X1, tỉnh Đ1); GCNKH số 55 ngày 10/5/2004);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Khánh Linh